

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 247/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16-5-2022

V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Bé Ba.

- Ông Nguyễn Quốc Thuần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Phong, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 439/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 67/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Dương Thị Anh T**, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Trần Hoàng T1**, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T có đơn xin vắng mặt, anh T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 19/9/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Anh T trình bày:

Chị và anh T1 kết hôn từ năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C theo giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 22/3/2018.

Quá trình sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn từ nhiều vấn đề. Vợ chồng cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng phai nhạt, tình cảm vợ chồng không còn nên mâu thuẫn càng trầm trọng. Do đó, chị T yêu cầu được ly hôn với anh T1.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

** Bị đơn anh Nguyễn Trần Hoàng T1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không có văn bản trình bày ý kiến.*

** Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt nên không thỏa thuận về việc giải quyết vụ án.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Dương Thị Anh T có đơn xin vắng mặt, anh Nguyễn Trần Hoàng T1 đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và bị đơn đang cư trú tại ấp T, xã T, huyện C nên Tòa án xác định tranh chấp ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 51, 53 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nội dung tranh chấp: Chị T cho rằng chị và anh T1 có mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn và tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T1. Về con chung, chị và anh T1 không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Xét yêu cầu của chị T:

[4.1] Về hôn nhân: Chị T và anh T1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 21 ngày 22/3/2018, nên căn cứ Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị T và anh T1 có phát sinh mâu thuẫn từ nhiều việc trong cuộc sống, anh T1 không còn quan tâm chăm sóc chị T, vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống lạnh nhạt, mạnh ai nấy lo. Chị T và anh T1 hiện đã không còn sống chung.

Từ đó Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị T và anh T1 đã trầm trọng không thể hàn gắn mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn là có cơ sở phù hợp khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4.2] Về con chung: Chị T và anh T1 không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 8, 9, 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Anh T.

- Về hôn nhân: Chị Dương Thị Anh T được ly hôn với anh Nguyễn Trần Hoàng T1.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về án phí:

- Chị Dương Thị Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0025133 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Chị T và anh T1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Tân Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tuyền